TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 27/2023/QĐST-HNGĐ	*Cao Bằng, ngày 05 tháng 05 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48; điểm c khoản 1 Điều 217; Khoản 1, 3, 4 Điều 218; Điều 219 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

XĐt thÊy: Ngày 05/5/2023, Tòa án nhân dân thành phố C nhận được đơn xin rút đơn khởi kiện đề ngày 05/5/2023 của nguyên đơn Nguyễn Thị T, không yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng giải quyết vụ án nữa.

QuyÕt ®Þnh:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST-DS ngày 08/3/2023 về việc "*Kiện đòi tài sản (tiền)"* giữa:

- *Nguyên đơn:* **Nguyễn Thị T**

Địa chỉ: Tổ 3, phường N ,thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn:* **Nông Huy H và Lục Thị P**

Cùng trú tại: Tổ 3, phường N ,thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Ông Nông Tử A**

Địa chỉ: Tổ 3, phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Bà Nguyễn Thị T được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

N¬i nhËn:
- VKSNDTP Cao Bằng;
- THADSTP Cao Bằng;
- Đương sự;
- Lưu HS.

thÈm ph¸n

Nguyễn Quỳnh Mai